

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST  
Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Trần Thị Ngọc.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70A/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Trung T**, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy T1 và bà Trần Thị S; có vợ là Đỗ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/12/2014 TAND quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 06 tháng 29 ngày tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 27/08/2020 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Ngọc T2; vắng mặt.
- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/8/2020, tại khu vực đê Sông Hồng thuộc Thôn Sàng, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang Trần Trung T đang cất giữ trong lòng bàn tay trái 01 đoạn ống nhựa màu xanh, có kẻ sọc trắng, hàn kín hai đầu, kích thước dài khoảng 1,5cm; bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, T khai là ma túy mua về để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nhà Trần Trung T không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 161/PC09-MT ngày 26/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,164 gam, loại Heroine.*

Trần Trung T khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là của một bạn nghiện tên H1 đưa T 200.000 đồng để đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, T cầm tiền đến khu vực Chợ Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mua của một người lạ mặt được 01 gói ma túy loại Heroine, trên đường về thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Vật chứng hoàn lại sau giám định đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSLN ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù và hướng xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Trung T khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Trung T tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 24/8/2020, tại khu vực đê Sông Hồng thuộc Thôn Sàng, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang Trần Trung T đang cất giữ trong lòng bàn tay trái 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,164 gam để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Trần Trung T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Trung T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự địa phương gây bức xúc trong quần chúng nhân dân vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về nhân thân*: Bị cáo đã bị kết án về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” nhưng đã được xóa tích.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố để bị cáo là ông Trần Huy T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và được ban thường vụ tỉnh Hà Nam tặng huy hiệu 50 năm tuổi Đảng - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo yên tâm chấp hành án sớm hòa nhập cộng đồng xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo Trần Trung T khai một người tên H1 đưa bị cáo 200.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo cầm tiền đi mua của một người lạ mặt ở khu vực xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành xác minh do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo nên không làm rõ được, do đó không có căn cứ để giải quyết là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín số 161/PC09-MT của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*mẫu vật hoàn trả QT*”.

*(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện L).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Thành Nam**